

Ngày 31/12/2024	4,070 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.0%	-8.7%	-18.1%

2024	
ROE	1.6%
	+/- YoY ▼ 1.1%

Q4/24			
DT thuần	11.2	QoQ ▼ 7.20 ▼ 39.1%	YoY ▼ 137 ▼ 92.4%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	139
	YoY ▼ 251 ▼ 64.3%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	1.93	QoQ ▲ 0.21 ▲ 12.0%	YoY ▼ 5.99 ▼ 75.7%
	tỷ VNĐ		

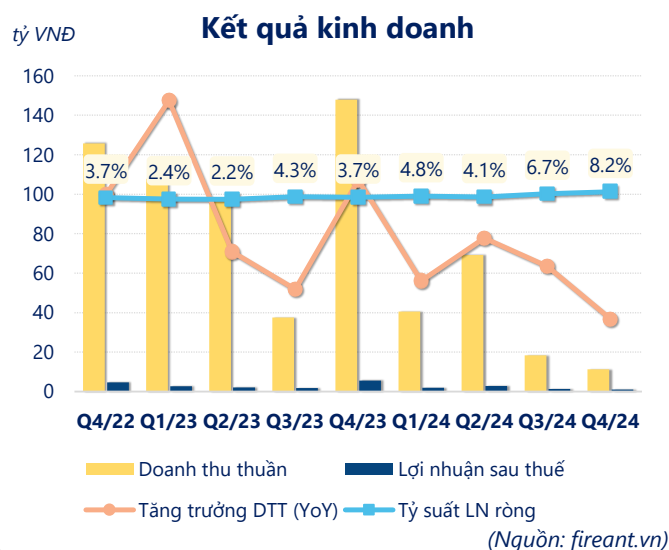
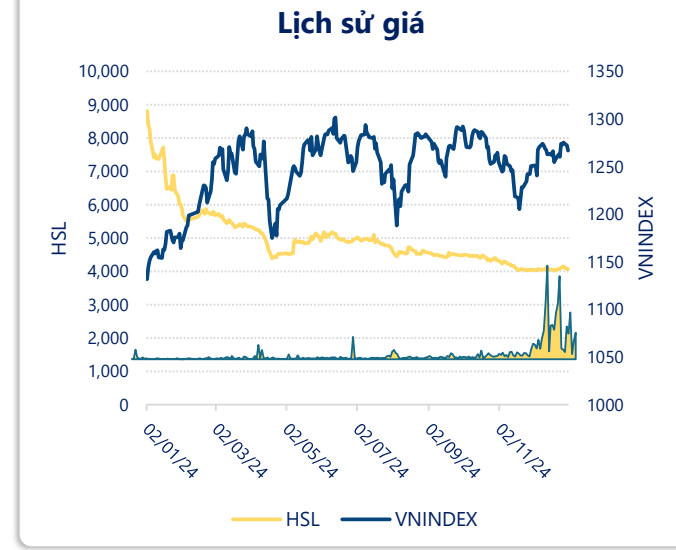
2024	
LN gộp	11.1
	YoY ▼ 7.50 ▼ 40.3%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	1.16	QoQ ▼ 0.13 ▼ 10.4%	YoY ▼ 4.94 ▼ 81.1%
	tỷ VNĐ		

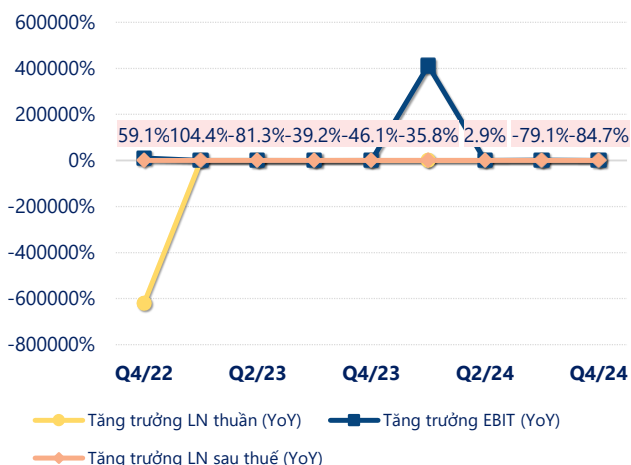
2024	
LN thuần	7.68
	YoY ▼ 5.42 ▼ 41.3%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	0.96	QoQ ▼ 0.33 ▼ 25.7%	YoY ▼ 4.66 ▼ 82.9%
	tỷ VNĐ		

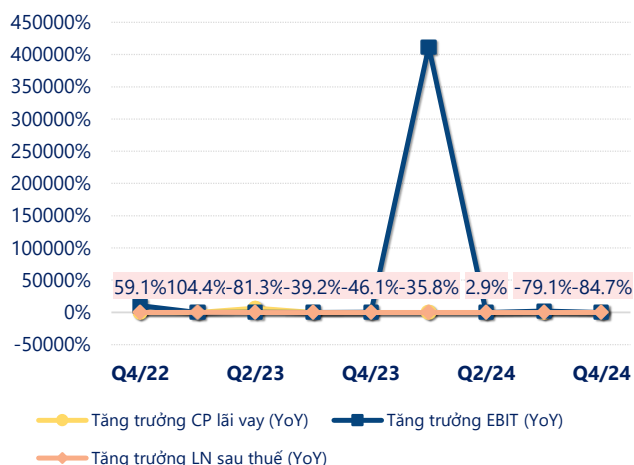
2024	
LN sau thuế	7.16
	YoY ▼ 4.94 ▼ 40.7%
	tỷ VNĐ



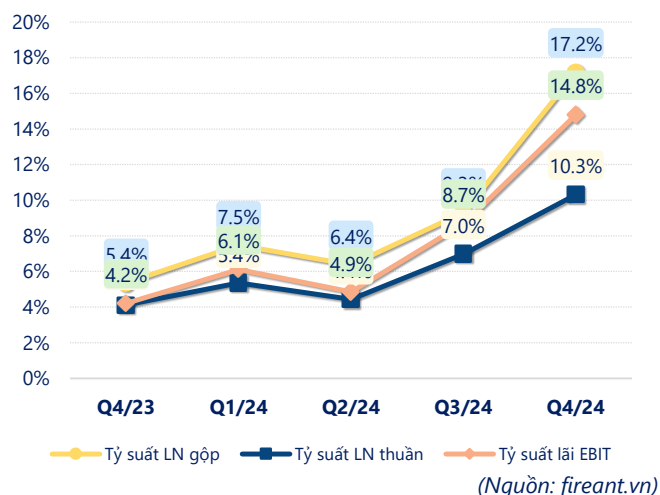
Tăng trưởng lợi nhuận



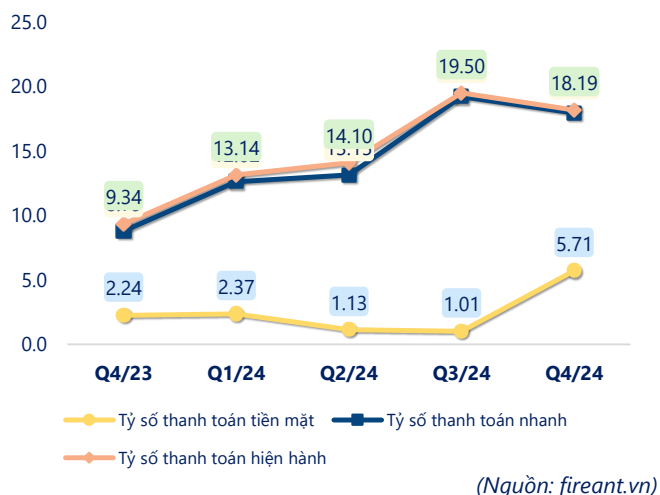
Tăng trưởng chi phí



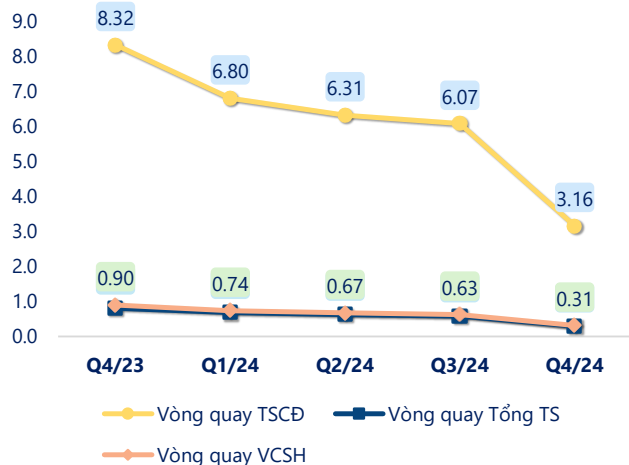
Tỷ suất lợi nhuận



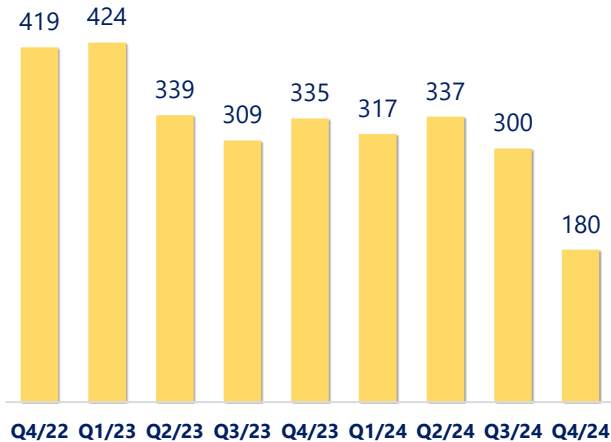
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	11.2	148	-92.4%	139	390	-64.3%
Giá vốn hàng bán	9.28	140	-93.4%	128	371	-65.5%
Lợi nhuận gộp	1.93	7.92	-75.7%	11.1	18.6	-40.3%
Doanh thu HĐTC	0.60	-0.17	450%	2.44	0.99	147%
Chi phí TC	0.58	0.22	162%	1.47	2.60	-43.2%
Chi phí lãi vay	0.54	0.22	147%	1.44	1.67	-13.9%
LN trong công ty LKLD	0.04	0.00		0.06	0.88	-93.7%
Chi phí bán hàng	0.02	0.57	-96.3%	1.07	1.04	3.5%
Chi phí QLDN	0.80	0.85	-5.3%	3.34	3.72	-10.2%
LN thuần từ HĐKD	1.16	6.10	-81.1%	7.68	13.1	-41.3%
Lợi nhuận khác	-0.04	-0.09	55.3%	-0.03	-0.11	73.1%
LN trước thuế	1.12	6.01	-81.4%	7.65	13.0	-41.0%
Lợi nhuận sau thuế	0.96	5.62	-82.9%	7.16	12.1	-40.7%
LNST của CĐ cty mẹ	0.92	5.53	-83.4%	6.94	11.8	-41.0%

(Nguồn: fireant.vn)

